

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu:
**Xây dựng, lắp đặt vật tư thiết bị công trình: Xây dựng, cải tạo, CQT,
nâng cao ĐTCCĐ, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc,
tỉnh Cao Bằng năm 2026.**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC CAO BẰNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ nghị định 214/2025/NĐ-CP, ngày 04/8/2025 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính, hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định 1837/QĐ-PCCB ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Công ty Điện lực Cao Bằng, về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng, cải tạo, CQT, nâng cao ĐTCCĐ, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1987/QĐ-PCCB ngày 17/10/2025 của Công ty Điện lực Cao Bằng, về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Xây dựng, lắp đặt vật tư thiết bị công trình: Xây dựng, cải tạo, CQT, nâng cao ĐTCCĐ, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2013/QĐ-PCCB ngày 22/10/2025 của Công ty Điện lực Cao Bằng, về việc phê duyệt điều chỉnh giá trị dự toán gói thầu Xây dựng, lắp đặt vật tư thiết bị công trình: Xây dựng, cải tạo, CQT, nâng cao ĐTCCĐ, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng năm 2026;

Theo đề nghị của ông Tổ trưởng Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 492/ĐT, ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Tổ chuyên gia, về việc phê duyệt điều chỉnh hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu Xây dựng, lắp đặt vật tư thiết bị công trình: Xây dựng, cải tạo, CQT, nâng cao ĐTCCĐ, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu: Xây dựng, lắp đặt vật tư thiết bị công trình: Xây dựng, cải tạo, CQT, nâng cao ĐTCCCD, giảm TTĐN lưới điện khu vực huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

TT	Nội dung E-HSMT tại Quyết định 1986/QĐ-PCCB	Nội dung E-HSMT điều chỉnh
1	Chương II: Bảng dữ liệu E-CDNT 18.2: Giá trị bảo đảm dự thầu: 153.000.000 VNĐ	Chương II: Bảng dữ liệu E-CDNT 18.2: Giá trị bảo đảm dự thầu: 147.000.000 VNĐ
2	Chương III – Mục 2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: 3.2. Doanh thu bình quân hàng năm: 14.255.000.000 VNĐ 3.3. Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu: 3.079.000.000 VNĐ 4. Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự: Giá trị V=5.132.000.000 VNĐ	Chương III – Mục 2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: 3.2. Doanh thu bình quân hàng năm: 13.660.000.000 VNĐ 3.3. Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu: 2.951.000.000 VNĐ 4. Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự: Giá trị V=4.918.000.000 VNĐ
3	Chương III – Mục 2.2a. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật. Bảng số 03 Yêu cầu về nhân sự chủ chốt: 1. Chỉ huy trưởng: “Trong trường hợp là nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có chỉ huy trưởng với phần việc đảm nhận”	Chương III – Mục 2.2a. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật. Bảng số 03 Yêu cầu về nhân sự chủ chốt: 1. Chỉ huy trưởng: Không yêu cầu “Trong trường hợp là nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có chỉ huy trưởng với phần việc đảm nhận”
4	Chương IV - Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa và bảng kê hạng mục công việc: Mục 6: Ghi chú: Giá trị gói thầu = 10.262.703.434 VNĐ đã bao gồm thuế VAT =8%; chi phí dự phòng =0%; Khối lượng dây dẫn chưa bao gồm khối lượng cắt mẫu thử nghiệm.	Chương IV - Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa và bảng kê hạng mục công việc: Mục 6: Ghi chú: Giá trị gói thầu = 9.834.548.234 VNĐ đã bao gồm thuế VAT =8%; chi phí dự phòng =0%; Khối lượng dây dẫn chưa bao gồm khối lượng cắt mẫu thử nghiệm.
5	Chương VII – Điều kiện cụ thể của hợp đồng: E-ĐKC 29.4: Số tiền giữ lại nếu nộp muộn biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 1.027.000.000 VNĐ E-ĐKC 55.2: Số tiền giữ lại: 102.700.000 VNĐ	Chương VII – Điều kiện cụ thể của hợp đồng: E-ĐKC 29.4: Số tiền giữ lại nếu nộp muộn biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 983.000.000 VNĐ E-ĐKC 55.2: Số tiền giữ lại: 98.300.000 VNĐ

Các nội dung khác của E-HSMT giữ nguyên theo Quyết định số 1987/QĐ-PCCB ngày 17/10/2025 của Công ty Điện lực Cao Bằng.

Điều 2. Giao các bộ phận chuyên môn của Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng các phòng Quản lý đầu tư, Kế hoạch và Vật tư, Kỹ thuật, Tài chính kế toán trực thuộc Công ty Điện lực Cao Bằng căn cứ chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Xuân Linh